TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 290/2019/QĐST-HNGĐ	*NK, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 501/2019/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Lý Hồng S**, sinh năm 1997

Địa chỉ: 4/5, đường 30/4, phường XK, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị **Dương Thị Cẩm T**, sinh năm 1995

ĐKTT: 4/5, đường 30/4, phường XK, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: số 08 (nay là 244/15), Phú Lợi, khóm 3, phường A, Tp.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 04 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Hồng S và chị Dương Thị Cẩm T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh S và chị T thống nhất giao con chung là cháu Lý Tuấn K (nam), sinh ngày 05/01/2017 cho mẹ là chị Dương Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng, anh S không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh S không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Anh S và chị T trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: S và chị T trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh S và chị T, mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh S tự nguyện chịu hết 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Anh S được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/001718 ngày 04/9/2019, coi như anh S đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:
-TAND TP.Cần Thơ;
-VKSND q.NK;.
- UBND phường ĐKKH;
-Chi cục THA q.NK;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Q